

Bản án số: **10/2021/HS-ST.**  
Ngày 23/02/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH TUYÊN QUANG.**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thanh Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lý Thị Nhân
2. Bà Lê Thị Thảo

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Cán bộ  
Tòa án nhân dân thành phố Q.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q tham gia phiên tòa:* Bà Phạm  
Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh  
Tuyên Quang mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số  
09/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số 09/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Nghĩa P**, sinh ngày 22/4/1971;

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ 13, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động  
tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Ngô P và bà Phạm Hồng L (đều đã chết); anh,  
chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ ba; vợ: Tống Thị M (đã ly hôn); con: Có 01  
con, sinh năm 2006;

Tiền án: Năm 2007 Tòa án nhân dân thị xã Q (nay là thành phố Q) xử phạt 07  
năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; chấp hành xong ngày  
11/01/2014 (Thời hạn xóa án tích tính từ ngày 03/8/2018 khi chấp hành xong hình  
phạt chính của Bản án số 110/2016/HSST ngày 09/12/2016 của Tòa án nhân dân  
thành phố Q).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1999 bị Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù  
nhưng cho hưởng án treo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Năm 2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 02 năm tù về tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 03/8/2018.

- Năm 2001, 2002 bị áp dụng biện pháp bắt buộc cai nghiện ma túy theo quy định. Năm 2005 được công nhận hoàn thành cai nghiện ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

*(Có mặt tại phiên tòa).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/9/2020, Ngô Nghĩa P, cư trú tại tổ 13, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang là người sử dụng ma túy, một mình đi xe ô tô khách từ thành phố Q đến thành phố T mục đích để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực đường tròn Tân Long thuộc thành phố T, Phú xuống xe gặp một người đàn ông không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi mua được Heroine P cất giấu vào túi áo ngực đang mặc rồi đi xe khách về thành phố Q. Khi về đến nhà P lấy một ít Heroine trong gói vừa mua được để sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số Heroine còn lại P chia thành 04 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng và tiếp tục cất giấu trong túi áo ngực đang mặc. Khoảng 20 giờ ngày 14/10/2020, lấy 01 gói Heroine ra sử dụng tại nhà bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Đến khoảng 09 giờ ngày 15/10/2020, Phú mặc chiếc áo có cất giấu 03 gói Heroine còn lại. đi bộ trên đường thuộc tổ 13, phường M, thành phố Q thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, thu giữ trên người Phú 03 gói Heroine.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Ngô Nghĩa P, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 783/GĐKTHS ngày 19/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Ngô Nghĩa P) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,409g (*Không phải bốn không chín gam*).

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSTP, ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đã truy tố Ngô Nghĩa P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Nghĩa P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo

Ngô Nghĩa P từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 07 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét phần xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xác định kết luận giám định đối với số Heroine mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo là hoàn toàn khách quan và đúng, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 15/10/2020, tại khu vực tổ 13, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang, Ngô Nghĩa P, sinh năm 1971; trú tại tổ 13, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,409g (*Không thấy bốn không chín gam*) Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ 0.409 gam Heroine để sử dụng mà bị cáo đã thực hiện phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng là hoàn toàn đúng người, đúng tội, có căn cứ.

Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà Nước, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, có trình độ học vấn, hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng là hành vi trái với các quy định của pháp luật. Bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về các tội liên quan đến ma túy. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không có ý thức rèn luyện bản thân đoạn tuyệt với ma túy, để trở thành người công dân có ích. Mà bị cáo vẫn tiếp tục tái phạm, để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo bất chấp các quy định

của pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện hoàn toàn do lỗi cố ý, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, phạm tội lần này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự cần áp dụng khi xem xét hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, thể hiện ý thức ăn năn hối cải của bị cáo; mẹ đẻ của bị cáo bà Phạm Hồng L được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị; không có việc làm, thu nhập ổn định; tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, không vì mục đích vụ lợi. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo 01 phong bì niêm phong, bên trong có chứa 0,359 gam Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định); 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngô Nghĩa P.

Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với chứng minh nhân dân thu giữ của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được trả lại. Nên trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Nghĩa P.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13 và 14/10/2020 của bị cáo, Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58 ngày 21/10/2020, hình thức xử phạt: Cảnh cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Nghĩa P phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Nghĩa P **01 (Một)** năm **07 (Bảy)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/10/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Heroine đã thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Nghĩa P.

*(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q ngày 27/01/2021).*

**3. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo Ngô Nghĩa P phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp.Tuyên Quang;
- Công an tp.Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp.Tuyên Quang;
- Thi hành án hình sự;
- UBND phường M;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lương Thanh Huyền**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thảo – Lý Thị Nhân**

**Lương Thanh Huyền**









